TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/KDTM-ST
Ngày: 18-11-2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Thanh Ngọc Cảnh

2. Ông Đặng Văn Tổng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2021/TLST-KDTM ngày 01 tháng 06 năm 2021 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng mua bán"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2021/QĐXXST-KDTM ngày 05 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 195/2021/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2021 , giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH-MTV NK

Địa chỉ: Khu đô thị LV, khóm BPQ, thị trấn LV, tỉnh Đồng Tháp

Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH-MTV NK là bà Đinh Thị L – Chức vụ Giám Đốc; địa chỉ: Ấp BA, xã BT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH-MTV NK là ông Lê Thành N, sinh năm 1995 – Chức vụ: Phó Phòng Kinh doanh; địa chỉ: 671 AN, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Trần Văn K chủ hộ kinh doanh Cửa hàng Vật liệu xây dựng HH (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 166, tổ 8, ấp VT, xã VK, huyện ThS, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lê Thành Nam trình bày:

Công ty TNHH MTV NK và Cửa hàng Vật liệu xây dựng HH do ông Trần Văn K là chủ hộ kinh doanh có thực hiện giao dịch mua bán xi măng, việc mua bán diễn ra tại Cửa hàng HH. Thời gian đầu trong lúc giao dịch mua bán, Cửa hàng HH thanh toán tiền hàng tương đối ổn định. Tuy nhiên, từ tháng 05/2021 khi công nợ còn lại số tiền 37.400.000 đồng, thì Cửa hàng HH không tiếp tục thanh toán cho cho Công ty. Hàng tuần, phía Công ty đều đến Cửa hàng HH để thu hồi nợ nhưng ông K không thanh toán hoặc không thực hiện như cam kết. Công ty cũng liên tục gọi điện nhắc nhở thì ông K cũng chỉ hứa hẹn hoặc cố tình trì hoãn, sau đó thì tắt điện thoại và đóng cửa nên không liên lạc được.

Đến nay, Cửa hàng HH còn nợ Công ty NK số tiền 37.400.000 đồng theo Sổ đối chiếu và xác nhận công nợ của Công ty NK, việc cửa hàng HH không thanh toán tiền hàng đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Công ty NK. Do đó, Công ty NK khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn K là chủ hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ là 37.400.000 đồng và yêu cầu tính lãi 1,66%/tháng kể từ ngày thanh toán cuối cùng đến khi Tòa án xét xử.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Trần Văn K – Chủ hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông K vắng mặt không rõ lý do, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông K cũng như không tiến hành hòa giải được.

Tòa án ban hành thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ và đã thông báo cho ông K biết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình nhưng ông K không có ý kiến.

Về tài liệu chứng cứ:

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – Hộ kinh doanh (Bản photo);

- Giấy ủy quyền ngày 17/5/2021 (Bản chính);

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên (Bản sao);

- CMND của bà Đinh Thị Loan, ông Lê Thành Nam (Bản sao);

- Sổ đối chiếu và xác nhận công nợ (Bản sao);

- Tờ tự khai của ông Lê Thành Nam (Bản chính);

- Đơn đề nghị hòa giải và xét xử vắng mặt (Bản chính).

Tài liệu, chứng cứ do bị đơn giao nộp: Không

Tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập:

- Biên bản xác minh ngày 23/6/2021 (Bản chính);

- Công văn 65/BC.NHNo-TS ngày 18/10/2021 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Thoại Sơn;

- Công văn số 76/PGD.TS ngày 19/10/2021 của Ngân hàng TMCP Công

thương Việt Nam – CN An Giang – PGD Thoại Sơn;

- Công văn 08/PGD Thoại Sơn ngày 20/10/2021 của Ngân hàng TMCP Kiên Long – PGD Thoại Sơn.

Tại phiên tòa:

Ông Lê Thành N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu ông Trần Văn K có trách nhiệm thanh toán nợ gốc là 37.400.000 đồng. Đối với yêu cầu tính lãi: Trước đây yêu cầu tính lãi suất 1,66%/tháng, nay ông Nam yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày thanh toán cuối là ngày 03/5/2021 đến khi Tòa án xét xử.

Ông Trần Văn K – Chủ hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Ông Trần Văn K vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV NK. Buộc ông Trần Văn K – Chủ hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV NK số tiền nợ gốc là 37.400.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 03/5/2021 đến khi Tòa án xét xử.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo nội dung đơn khởi kiện thì nguyên đơn là Công ty TNHH MTV NK (gọi tắt là Công ty NK) yêu cầu bị đơn là ông Trần Văn K – Chủ Hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH trả tiền hàng chưa thanh toán là 37.400.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán. Do đó, xác định đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH do ông Trần Văn K là chủ hộ có địa chỉ tại số 166, tổ 8, ấp VT, xã VK, huyện ThS, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Quá trình thực hiện hợp đồng đến tháng 5/2021 bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, như vậy thời điểm nộp đơn khởi kiện của nguyên đơn vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 319 của Luật Thương mại năm 2005.

[3] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là Công ty TNHH MTV NK do bà Đinh Thị L, chức vụ: Chủ tịch kiêm Giám đốc là người đại diện theo pháp luật (Theo Giấy

chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp). Bà Đinh Thị L ủy quyền cho ông Lê Thành N – Chức vụ: Phó Phòng Kinh doanh theo Giấy ủy quyền số 12/UQ-CTY ngày 17/5/2021 của Công ty TNHH MTV NK. Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp với quy định tại các Điều 85 và 86 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận việc ông Lê Thành N tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo nội dung văn bản ủy quyền.

Bị đơn là ông Trần Văn K – Chủ Hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH (Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh của Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Thoại Sơn). Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Trần Văn K vắng mặt không lý do; đồng thời, ông K đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Như vậy, ông K đã tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình. Do đó, vụ án được xem là không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về nội dung tranh chấp:

[4.1] Về đánh giá chứng cứ: Quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án hoặc có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp cho Tòa án tài liệu chứng cứ để thể hiện việc phản bác hay chấp nhận đối với yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án sẽ căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn giao nộp và chứng cứ do Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án.

[4.2] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp thể hiện: Theo Sổ đối chiếu và xác nhận công nợ của Công ty NK thể hiện giữa Công ty NK và Hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH do ông Trần Văn K là chủ hộ có thực hiện giao dịch mua bán xi măng. Hình thức mua bán: Công ty NK giao xi măng tại cửa hàng HH, việc theo dõi số lượng hàng hóa, thành tiền và số tiền thanh toán đều được ghi chép tại Sổ đối chiếu và xác nhận công nợ. Căn cứ Sổ đối chiếu và xác nhận công nợ đến ngày 03/5/2021 thì công nợ còn lại là 37.400.000 đồng, theo Công ty NK thì Hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH không tiếp tục thanh toán đến nay.

Xét thấy, bên bán là Công ty NK đã thực hiện đúng nghĩa vụ giao hàng, bên mua là hộ kinh doanh Vật Liệu Xây dựng HH đã nhận hàng hóa và có ký xác nhận số lượng hàng hóa, thành tiền trong Sổ đối chiếu và xác nhận công nợ, tuy nhiên không thực hiện nghĩa vụ thanh toán là đã vi phạm hợp đồng làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bên bán. Do đó, Công ty NK khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn K – chủ hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH có trách nhiệm thanh toán tiền mua hàng còn nợ là 37.400.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu tính lãi:

Điều 306 của Luật Thương mại 2005 về quyền yêu cầu tiền lãi do chậm thanh toán quy định:

"Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác".

Do bên mua là Hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH chậm thanh toán tiền hàng nên bên bán yêu cầu tính lãi trên số tiền chậm trả là có cơ sở.

[5.1] Về mức lãi suất: Căn cứ Công văn 65/BC.NHNo-TS ngày 18/10/2021 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Thoại Sơn; Công văn số 76/PGD.TS ngày 19/10/2021 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN An Giang – PGD Thoại Sơn và Công văn 08/PGD Thoại Sơn ngày 20/10/2021 của Ngân hàng TMCP Kiên Long – PGD Thoại Sơn xác định mức lãi suất trung bình là 14,8%/năm (tương đương 1,233%/tháng).

Về thời gian tính lãi: Căn cứ Sổ đối chiếu và xác nhận công nợ xác định ngày 3/5/2021 hộ kinh doanh HH còn nợ số tiền 37.400.000 đồng đến nay chưa thanh toán. Do đó, Công ty NK yêu cầu tính lãi tính từ ngày vi phạm là ngày 03/5/2021 đến khi Tòa án xét xử (ngày 18/11/2021) là 06 tháng 16 ngày là có cơ sở. Tại phiên tòa, ông N tự nguyện tính tròn 06 tháng. Do đó, số tiền lãi chậm thanh toán trên nợ gốc 37.400.000 đồng được tính như sau là:

37.400.000 đồng x 6 tháng x 1,233%/tháng = 2.766.852 đồng

Như vậy, số tiền ông Trần Văn K – chủ Hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH MTV NK là 40.166.852 đồng (trong đó: Nợ gốc: 37.400.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán là 2.766.852 đồng)

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 30, 35, 39, 147, 271, 273, 278 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 24, 50, 55, 300, 306, 319 của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ các Điều 418, 430 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NK đối với bị đơn là ông Trần Văn K – Chủ hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH.

Buộc ông Trần Văn K – Chủ hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NK số tiền 40.166.852 *(Bốn mươi triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi hai)* đồng (trong đó: Nợ gốc: 37.400.000 đồng; lãi chậm thanh toán: 2.766.852 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn K – Chủ hộ kinh doanh vật liệu xây dựng HH phải chịu an phí là 2.008.343 *(Hai triệu không trăm linh tám nghìn ba trăm bốn mươi ba)* đồng.

Hoàn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NK tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.870.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008541 ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Mỹ Linh